

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09** /2022/HSST

Ngày 06 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG - TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngát

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chuyên – Kiểm sát viên Trung cấp; ông Hoàng Minh Đức – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/HS - ST, ngày 04/4/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXX – HSST ngày 22/4/2022, đối với các bị cáo:

1. Ngụy Văn K, sinh năm 1995; Họ tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Học lớp 6/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Ngụy Văn C và con bà Đinh Thị T; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột: Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2015/HSST ngày 13/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải chịu 755.000đ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và truy thu số tiền 2.350.000đ; ngày 20/5/2017 Ngụy Văn Kiên chấp hành xong án phạt tù, đến ngày phạm tội mới Kiên chưa chấp hành xong phần án phí; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án xử sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vi Văn Đ, sinh năm 1987; Họ tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh và cư trú: thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch:

Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Học lớp 10/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vi Văn D (Đã chết), con bà Trần Thị C; Bị cáo có 03 chị em ruột, bản thân là thứ hai trong gia đình; Vợ là Hồ Thị H (Đã ly hôn) và có 01 con; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HSST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 27/04/2021 bị cáo chấp hành xong án phạt tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2006/HSST ngày 08/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2008/HSST ngày 29/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 14 tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2011/HSST ngày 01/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Năm 2020 Công an thị trấn An Châu, huyện Sơn Động xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Công ty TNHHMTV chế biến lâm sản 1945, do ông Vũ Ba D, sinh năm 1990 là người đại diện theo ủy quyền; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cư trú tại: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Bé Thị N, sinh năm 1962; Vắng mặt; Cư trú tại: Thôn A, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/12/2021, Ngụy Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ, biển kiểm soát 98N2-6723 (xe Kiên mượn của bà Bé Thị N là người cùng thôn) đi từ nhà Kiên đến nhà Vi Văn Đ ở thôn C để rủ Đ đi đến Công ty TNHH một thành viên chế biến lâm sản 1945 (sau đây gọi tắt là Công ty 1945) ở thôn G, xã C, huyện Sơn Động để trộm cắp sắt vụn bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi Kiên đến nhà Đ rủ Đ đi trộm cắp sắt thì Đ nhất trí, Đ mang theo một lưỡi cưa sắt dài khoảng 30 - 40cm. Sau đó K điều khiển xe mô tô chở Đ ngồi phía sau đi theo đường Quốc lộ 31 đến cách cổng của Công ty 1945 khoảng 100m thì K dừng xe mô tô lại dựng xe ở bãi đất trống, sau đó K và Đ đi bộ vào bên trong Công ty 1945. Khi đi vào đến khu vực vườn cây keo của Công ty 1945 thì K và Đ phát hiện thấy có 01 thanh sắt hình chữ L dài 5,61m nên Đ ở lại dùng lưỡi cưa sắt mang đi từ trước cửa thanh sắt ra làm 02 đoạn để vận chuyển cho dễ, còn Kiên đi vào khu vực xưởng số 1 chứa rác gỗ băm của Công ty 1945 thì phát hiện thấy có 01 cuộn dây đồng treo ở trên khung kim loại của xưởng nên K dùng tay giật cuộn dây đồng xuống rồi cuộn tròn lại mang ra chỗ Đ đang cưa sắt để, sau đó K lại tiếp tục đi vào khu vực nhà xưởng số 2 là xưởng băm gỗ, K vào mở cửa ngách của nhà xưởng ra thì thấy có 01 thanh sắt hình chữ U có chiều dài 1,36m, chiều cao cạnh bưng là 15cm, chiều cao 02 cạnh còn lại mỗi cạnh cao 7,5cm và 01 thanh sắt dẹt dài

2.01m, chiều rộng 12,5cm, Kiên vác 02 thanh sắt ra chỗ Đ đang ngồi cửa thanh sắt hình chữ L rồi vác 02 thanh sắt cùng cuộn dây đồng ra chỗ để xe mô tô của mình để, rồi tiếp tục đi quay lại chỗ Đ thì Đ đã cửa thanh sắt hình chữ L ra thành 02 đoạn, 01 đoạn dài 2,57m, 01 đoạn dài 3,04m. K và Đ mỗi người vác 01 thanh sắt ra xe mô tô của K để lên xe mô tô, sau đó K điều khiển xe mô tô, còn Đ ngồi phía sau ôm 04 thanh sắt cùng 01 cuộn dây đồng đi về nhà K. Khi về đến cổng nhà K thì K và Đ để 04 thanh sắt và 01 cuộn dây đồng trộm cắp được xuống cổng thoát nước ở sát cổng nhà K rồi dùng cành lá cây che lại, sau đó K điều khiển xe mô tô chở Đ đi về nhà Đ.

2. Ngày 14/12/2021, Công ty TNHH MTV Chế biến lâm sản 1945 phát hiện bị kẻ gian trộm cắp sắt và dây đồng nên đã làm đơn trình báo Công an xã C, sau đó Công an xã C chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/12/2021, Nguyễn Văn K đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khi ra đầu thú K đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 thanh sắt hình chữ L, chiều dài 2,57m, có 01 cạnh chiều cao 7,5cm, 01 cạnh chiều cao 5cm; 01 thanh sắt hình chữ L, chiều dài 3,04m, 01 cạnh chiều cao 7,5cm, 01 cạnh chiều cao 5cm; 01 thanh sắt hình chữ U, chiều dài 1,36m, chiều cao cạnh bụng thanh sắt 15cm, chiều cao 02 cạnh mỗi cạnh 7,5cm và 01 cuộn dây đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 98N2-6723. Cơ quan điều tra đã tiến hành cân 04 thanh sắt được 80,5kg và 01 cuộn dây đồng được 4,5kg.

3. Ngày 15/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã ra yêu cầu định giá tài sản số 35, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện S định giá đối với số tài sản mà K và Đ đã trộm cắp của Công ty 1945. Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 28/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện S, kết luận: Giá trị của 80,5 kg sắt trị giá 603.750đ; giá trị của 4,5kg đồng trị giá 450.000đ. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 1.053.750đ.

4. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K và Vi Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

5. Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-SĐ ngày 04/ 4/ 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

6. Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K, Vi Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 56, 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn K; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Vi Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 09 đến 12 tháng tù, cộng với hình phạt 10 (mười) tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Tổng hợp hình phạt chung

của cả 02 bản án bị cáo phải chấp hành từ 19 đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/01/2022; tiếp tục giam giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Xử phạt bị cáo Vi Văn Đ từ 08 đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/01/2022; tiếp tục giam giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung, án phí: Miễn cho các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

* Bị cáo Ngụy Văn K, Vi Văn Đ trình bày: Các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Ngụy Văn K, Vi Văn Đ thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận: Ngụy Văn K và Vi Văn Đ là những đối tượng đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Buổi chiều ngày 09/12/2021, tại Công ty TNHH một thành viên chế biến lâm sản 1945, Ngụy Văn K và Vi Văn Đ đã cùng nhau có hành vi trộm cắp 03 thanh sắt nặng 80,5kg và 01 cuộn dây đồng nặng 4,5kg của Công ty TNHH một thành viên chế biến lâm sản 1945. Tổng giá trị tài sản K và Đ trộm cắp được xác định là 1.053.750đ.

Hành vi trên của bị cáo Ngụy Văn K, Vi Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác, các bị cáo đã lén lút, lợi dụng khi không có người trông coi và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu để lấy tài sản; hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào hành vi phạm tội và giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng, mức hình phạt và án phí đối với các bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công ty 1945 được pháp luật bảo vệ. Mục đích phạm tội của các bị cáo là để lấy tiền chi tiêu cá nhân; hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu mà còn gây mất trật tự an ninh xã hội, làm mọi người hoang mang và bất bình trong

quần chúng nhân dân; do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hình sự do chính các bị cáo gây ra.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Ngụy Văn K là người rủ rê, chuẩn bị phương tiện nên bị cáo phải chịu vai trò chính trong vụ án; bị cáo Vi Văn Đ là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp nên chịu vai trò đồng phạm sau K.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Đối với bị cáo Ngụy Văn K: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại bản án hình sự số 15/2015/HSST ngày 13/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày phạm tội mới K chưa chấp hành xong phần án phí, tiền truy thu nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp chưa được xóa án tích.

Đối với bị cáo Vi Văn Đ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HSST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt Vi Văn Đ 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 27/04/2021 bị cáo chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xóa án tích; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2006/HSST ngày 08/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2008/HSST ngày 29/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 14 tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2011/HSST ngày 01/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 13/02/2020, Công an thị trấn A, huyện Sơn Động xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và giá trị tài sản; Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội đối với các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục răn đe bị cáo nói riêng và ngăn ngừa chung là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Tại bản án số 05/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo Ngụy Văn K 10 (Mười) tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật bị cáo chưa thi hành, nay bị cáo phải chấp hành bản án nói trên và cộng với bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy các bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sống ở xã đặc biệt khó khăn nên miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Ba D là người đại diện của Công ty 1945 đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn K, Vi Văn Đ phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án: Ngày 08/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Vũ Ba D là người đại diện của Công ty 1945, gồm: 01 thanh sắt hình chữ L, chiều dài 2,57m, 01 cạnh chiều cao 7,5cm, 01 cạnh chiều cao 5cm; 01 thanh sắt hình chữ L, chiều dài 3,04m, 01 cạnh chiều cao 7,5cm, 01 cạnh chiều cao 5cm; 01 thanh sắt hình chữ U, chiều dài 1,36m, chiều cao cạnh bưng thanh sắt 15cm, chiều cao 02 cạnh mỗi cạnh 7,5cm và 01 cuộn dây đồng nặng 4,5kg; trả cho bà Bé Thị N: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ, biển kiểm soát 98N2-6723 để quản lý và sử dụng là có cơ sở.

Đối với 01 lưỡi cưa sắt của Vi Văn Đ: Quá trình điều tra, Đồng khai sau khi trộm cắp tài sản của Công ty 1945 về Đồng đã bán cho một người thu mua sắt vụn không biết tên tuổi, địa chỉ cùng một số vỏ lon, hộp khác nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[6] Đối với bà Bé Thị N là người đã cho Nguyễn Văn K mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ, biển kiểm soát 98N2-6723, sau đó K sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định khi bà Nở cho K mượn xe mô tô, bà N không biết K mượn xe sau đó mang đi trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K, Vi Văn Đ phải chịu án phí hình sự; nhưng các bị cáo Nguyễn Văn K, Vi Văn Đ thuộc hộ nghèo, cận nghèo; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 56, 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, cộng với hình phạt 10 (mười) tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Tổng hợp hình phạt chung của cả 02 bản án bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/01/2022.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vi Văn Đ 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/01/2022.

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND huyện SĐ;
- VKSND tỉnh BG;
- Công an huyện SĐ;
- Chi cục THADS huyện SĐ;
- Sở Tư pháp tỉnh BG;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Toàn